

Một số chính sách có hiệu lực từ tháng 2/2018

11:37 31/01/2018

Từ tháng 2/2018, một số văn bản quy định chính sách trong lĩnh vực XNK có hiệu lực thi hành, cụ thể như: Kiểm tra chất lượng và ATTP muối NK; bãi bỏ thông tư của Bộ Công Thương quy định về đăng ký danh mục hàng NK và tạm nhập - tái xuất của nhà thầu nước ngoài lĩnh vực xây dựng; hướng dẫn thu thuế kinh doanh casino...

Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu

Từ ngày 15/02/2018, Thông tư số 27/2017/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu chính thức có hiệu lực. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nhập khẩu muối (sau đây gọi chung là người nhập khẩu); các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu.

Theo đó, các loại muối nhập khẩu thuộc nhóm 2501 theo Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu do Bộ Tài chính ban hành phải đáp ứng các chỉ tiêu chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chất lượng muối nhập khẩu tương ứng quy định tại Điều 4 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Tại Điều 4 quy định đối với nhập khẩu muối thực phẩm (muối ăn), căn cứ kiểm tra là Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 9-1: 2011/BYT của Bộ Y tế đối với muối i-ốt. Muối tinh phải đạt tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9639-2013 muối (natri clorua) tinh. Muối công nghiệp NK phải đạt tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9640-2013 muối (natri clorua) công nghiệp.

Đối với nhập khẩu muối các loại quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 4 thì phải đạt các chỉ tiêu về kim loại nặng trong muối theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 8-2:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm. Thông tư cũng hướng dẫn về phương thức kiểm tra và lấy mẫu thử nghiệm, lưu mẫu; nội dung, thủ tục kiểm tra và xử lý kết quả

kiểm tra cũng như trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thông tư số 27/2017/TT-BNNPTNT thay thế Thông tư số 34/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.



Ảnh minh họa

Giám sát thu thuế casino

Tại Thông tư số 146/2017/TT-BTC, Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý, giám sát việc thu thuế đối với hoạt động kinh doanh casino quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ.

Thông tư này áp dụng với doanh nghiệp kinh doanh casino theo quy định tại Nghị định 03/2017/NĐ-CP; cơ quan quản lý nhà nước có chức năng liên quan đến việc cấp phép, quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm

hành chính trong hoạt động kinh doanh casino; tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh casino.

Theo quy định tại Thông tư, DN kinh doanh casino phải bố trí một địa điểm trong điểm kinh doanh casino với các phương tiện, trang thiết bị cần thiết theo quy định tại Khoản 1, Điều 40 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ để cơ quan thuế quản lý thực hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát trực tiếp hoặc qua các thiết bị điện tử và qua hệ thống camera.

Việc lắp đặt các thiết bị điện tử và hệ thống camera trong điểm kinh doanh casino, và việc lưu trữ hình ảnh theo dõi qua các thiết bị điện tử và hệ thống camera thực hiện theo quy định tại Nghị định số 03/2017/NĐ-CP.

Cơ quan thuế quản lý thực hiện truy cập vào hệ thống thiết bị điện tử, hệ thống camera để phục vụ công tác quản lý doanh thu, quản lý thuế. Cơ quan thuế quản lý có thể giám sát trực tiếp tại điểm kinh doanh casino hoặc giám sát qua các thiết bị điện tử và qua hệ thống camera. Thông tư số 146/2017/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/02/2018.

Nhiều thông tư được thay đổi

Tại Thông tư số 35/2017/TT-BCT, Bộ Công Thương đã bãi bỏ Thông tư số 53/2015/TT-BCT.

Thông tư số 53/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết việc đăng ký danh mục hàng nhập khẩu, tạm nhập - tái xuất của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.

Thông tư số 41/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước có hiệu lực từ 5/2/2018.

Thông tư này được áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức (bao gồm các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các cấp, các đơn vị sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước) và tổ chức, cá nhân liên quan sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử của cơ quan nhà nước.

Theo đó, cơ quan, tổ chức sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử có trách nhiệm ứng dụng phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số quy định tại các Điều 11 và 12 thông tư này. Đồng thời, triển khai kết nối mạng theo quy định tại Nghị định số 64/2007/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo an toàn, bảo mật và tính sẵn sàng cao.

Thanh Bình